

Số: 1022/QĐ-ĐHM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án liên kết đào tạo hai giai đoạn giữa Trường Đại học Mở
Thành phố Hồ Chí Minh với Trường Đại học Flinders, Úc

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 389/Ttg ngày 26 tháng 7 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Đại học Mở Bán công Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-Ttg ngày 22 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển sang loại hình trường Đại học công lập với tên gọi là Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Quyết định số 850/QĐ-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015-2017 và Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2017 cho Trường tiếp tục thực hiện thí điểm cho tới khi có Nghị quyết của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của cơ sở giáo dục đại học công lập có hiệu lực thi hành;

Căn cứ Luật giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội khóa 13;

Căn cứ Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 34/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 73/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 124/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi khoản 6, điều 31 Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 26 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về quản lý tài chính, kế toán, kiểm toán và thuế đối với hợp tác đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề;

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-Ttg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-ĐHM ngày 23 tháng 11 năm 2016 của Hiệu trưởng ban hành Quy định về liên kết đào tạo với nước ngoài;



Căn cứ vào Biên bản họp số 753B/BB-ĐHM ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng Khoa học Đào tạo Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh về việc thông qua Đề án liên kết đào tạo với Trường Đại học Flinders, Úc đào tạo cấp bằng Cử nhân Kinh doanh, Cử nhân Thương mại;

Xét đề nghị theo tờ trình số 159/HTQLKH ngày 12 tháng 6 năm 2018 của ông Trưởng Phòng Hợp tác và Quản lý khoa học về việc ban hành quyết định phê duyệt Đề án liên kết đào tạo với Trường Đại học Flinders, Úc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề án liên kết đào tạo hai giai đoạn, giữa hai Bên, gồm:

- | | |
|----------------------------|--|
| Bên Việt Nam: | Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh |
| - Trụ sở đặt tại: | 97 Võ Văn Tần, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam |
| - Điện thoại: | (+84)28 39300947 |
| - Fax: | (+84) 28 39300085 |
| - Website: | www.ou.edu.vn |
| - Quyết định thành lập số: | 389-TTg ngày 26 tháng 7 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ |
| - Tài khoản số: | 007.100.0077797 (Tài khoản VNĐ)
007.137.0196108 (Tài khoản USD) |
| - Ngân hàng: | Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh |
| - Người đại diện: | Ông Vũ Hữu Đức |
| - Chức vụ: | Phó Hiệu trưởng, Phụ trách |
| Bên nước ngoài: | Trường Đại học Flinders, Úc |
| - Trụ sở đặt tại: | GPO Box 2100, Adelaide, South Australia 5001, Australia |
| - Điện thoại: | +61 (08) 8201 2775 |
| - Fax: | +61 (08) 8201 3177 |
| - Email: | Sebastian.raneskod@flinders.edu.au |
| - Website: | www.flinders.edu.au |
| - Quyết định thành lập: | Luật Nam Úc 1966 về Đại học Flinders (Flinders University of South Australia Act 1966). |
| - Người đại diện: | Ông Sebastian Raneskold |
| - Chức vụ: | Phó chủ tịch – Phó Hiệu Trưởng (Quốc tế) |

Điều 2. Các bên liên kết có trách nhiệm tuân thủ pháp luật Việt Nam, những cam kết, kế hoạch được trình bày trong hồ sơ đề án với những nội dung chính như sau:

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh:

Đối tượng tham gia chương trình là học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) và sinh viên các trường Đại học trên cả nước, đáp ứng các điều kiện sau:

a. Giai đoạn 1:

- Tốt nghiệp THPT.

- Có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS 4.5 hoặc tương đương; hoặc đậu kỳ thi đầu vào tiếng Anh của chương trình.

b. Giai đoạn 2:

- Hoàn tất chương trình đào tạo Giai đoạn 1;

- Đạt chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS 6.0 (trong đó điểm thành phần Speaking và Writing đạt tối thiểu 6.0);

- Đạt yêu cầu visa của Lãnh sự quán Úc.

2. Chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1:

+ Đối với sinh viên chưa đủ chuẩn tiếng Anh đầu vào: Sinh viên học 95 tín chỉ.

+ Đối với sinh viên đã đủ chuẩn tiếng Anh đầu vào: Sinh viên được miễn giảm 69 tín chỉ tiếng Anh, và sinh viên phải học đủ 26 tín chỉ.

- Giai đoạn 2: Chương trình đào tạo của các ngành:

Chương trình đào tạo Cử nhân Kinh doanh, ngành Kinh doanh quốc tế

Chương trình đào tạo Cử nhân Kinh doanh, ngành Quản trị và đổi mới

Chương trình đào tạo Cử nhân Thương mại, ngành Kế toán

Chương trình đào tạo Cử nhân Thương mại, ngành Tài chính

3. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh

4. Đội ngũ giảng dạy: Giảng viên Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm giảng dạy các môn học trong giai đoạn 1 và giảng viên Trường Đại học Flinders, Úc chịu trách nhiệm giảng dạy các môn học trong giai đoạn 2. Đội ngũ giảng viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn đã nêu trong Đề án.

5. Quy mô đào tạo: tối thiểu 10 sinh viên/lớp. Mỗi năm tuyển sinh 01 khóa, 1 lớp/ngành đào tạo

6. Địa điểm đào tạo:

- Giai đoạn 1: Tại Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

- Giai đoạn 2: Tại Trường Đại học Flinders, Úc

7. **Văn bằng:** Sau khi hoàn tất giai đoạn 2 tại Úc, sinh viên sẽ được Đại học Flinders, Úc cấp bằng. Danh hiệu:

a. Cử nhân kinh doanh (Kinh doanh quốc tế)

Bachelor of Business (International Business)

b. Cử nhân kinh doanh (Quản trị và Đổi mới)

Bachelor of Business (Innovation and Enterprise)

c. Cử nhân thương mại (Kế toán)

Bachelor of Commerce (Accounting)

d. Cử nhân thương mại (Tài chính)

Bachelor of Commerce (Finance)

8. Kinh phí đào tạo và quản lý tài chính: Kinh phí do người học đóng góp. Quản lý tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước Việt Nam và của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

- *Giai đoạn 1:* Học phí trọn gói: 15 triệu đồng/học kì; Tổng học phí giai đoạn 1 (05 học kì): 75 triệu đồng.

Học phí học lại/học cải thiện: 800.000 đồng/tín chỉ.

Trên cơ sở Đề án tự chủ do Bộ Giáo dục và Đào tạo giao cho các trường Đại học và thực tế mức gia tăng học phí tại các trường đại học từ năm 2015 trở đi, chương trình đào tạo liên kết Flinders dự kiến sẽ có lộ trình tăng học phí kể từ năm học 2019-2020. Mức độ tăng học phí sẽ tăng theo lộ trình là 10%/khóa.

- *Giai đoạn 2:* Học phí (năm 2017) là 24.400 AUD/học viên/năm (tương đương 435 triệu đồng/năm; theo tỉ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam Vietcombank.) Sinh viên đóng học phí trực tiếp cho Đại học Flinders. Học phí có thể thay đổi tùy theo chính sách của Đại học Flinders (theo Hợp đồng đã ký).

Điều 3. Thời hạn của chương trình liên kết là 05 năm.

Điều 4. Sau mỗi năm học, Ban Giám đốc chương trình liên kết báo cáo cho Hiệu Trưởng Trường Đại học Mở Thành Phố Hồ Chí Minh (thông qua Phòng Hợp tác – Quản lý Khoa học) về các hoạt động liên quan đến việc tổ chức, thực hiện và quản lý chương trình liên kết đào tạo và định kỳ cập nhật cơ sở dữ liệu về liên kết đào tạo với nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Hợp tác và Quản lý khoa học, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán, Ban Giám đốc chương trình liên kết, Lãnh đạo các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Như điều 5 (để thực hiện);
- Phó Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, HTQLKH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Vũ Hữu Đức

